

Số: 1330 ĐHQG-QHĐN

V/v: thông báo chương trình học bổng
Toshiba năm 2018.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 7 năm 2018

Kính gửi: các đơn vị thành viên ĐHQG-HCM

Chương trình học bổng Toshiba nhằm hỗ trợ những học viên xuất sắc, có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, sẽ hoặc đang học chương trình Thạc sĩ/Tiến sĩ tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) và có triển vọng trở thành những người lãnh đạo tiềm năng trong tương lai. Chương trình học bổng Toshiba năm 2018 sẽ cấp học bổng trong nước cho các học viên thuộc các ngành khoa học, kỹ thuật và các chuyên ngành khác.

I. Số lượng và giá trị học bổng:

Trong năm 2018 (tính từ ngày khai giảng năm học 2018-2019), chương trình học bổng Toshiba sẽ cấp các suất học bổng bao gồm:

1. Năm (05) học bổng toàn phần trị giá 200,000 JPY/năm học và năm (05) học bổng bán phần trị giá 100,000 JPY/năm học.
2. Đối tượng được nhận học bổng nói trên là các học viên **sẽ hoặc đang** học chương trình Thạc sĩ/ Tiến sĩ trong năm học 2018.
3. Những học viên dự định hoàn tất chương trình Thạc sĩ/Tiến sĩ trước ngày khai giảng năm học 2018 như đã nêu trên, không phải là đối tượng được nhận học bổng của chương trình học bổng Toshiba.
4. **80%** số học bổng sẽ dành cho học viên theo học các chuyên ngành khoa học tự nhiên và kỹ thuật. Số còn lại dành cho các chuyên ngành khác.

II. Tiêu chí lựa chọn:

1. Là sinh viên năm cuối cùng của chương trình cử nhân/kỹ sư với điều kiện sau:
 - Sẽ tốt nghiệp trong năm học 2017-2018.
 - Sẽ nhập học chương trình Thạc sĩ đầu năm học 2018-2019.
 - Cần có sự xác nhận chính thức cho 02 điều trên.
2. Là học viên đang theo học chương trình Thạc sĩ/Tiến sĩ của ĐHQG-HCM.
3. Có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế.
4. Có thành tích học tập và nghiên cứu xuất sắc.
5. Giới hạn tuổi là **27 tuổi** đối với học viên đầu vào của chương trình Thạc sĩ và **30 tuổi** đối với học viên đầu vào của chương trình Tiến sĩ. (Ưu tiên cho học viên trẻ tuổi).
6. Trình độ tiếng Anh hoặc Tiếng Nhật:



- Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học tại nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong đào tạo là tiếng Anh hoặc tiếng Nhật.
 - Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành tiếng Anh hoặc tiếng Nhật.
 - Có bằng tốt nghiệp đại học tại các chương trình đào tạo trong nước mà ngôn ngữ dùng trong toàn bộ chương trình đào tạo là tiếng Anh hoặc tiếng Nhật (không qua phiên dịch).
 - Có một trong các chứng chỉ tiếng Anh hoặc tiếng Nhật đạt từ các mức điểm sau trở lên: TOEFL iBT 60, TOEIC 600, IELTS 5.5, VNU-ETP 9 (251-275), JLPT N3, ...
7. Ưu tiên cho học viên đã nhận học bổng của Toshiba những năm trước.

III. Trao học bổng:

50% giá trị học bổng dự kiến trao vào **tháng 10 năm 2018** và phần còn lại sẽ trao tại buổi họp mặt báo cáo giữa kỳ nếu chất lượng của bài thuyết trình và tiến độ nghiên cứu được đánh giá xứng đáng với nguồn học bổng.

IV. Quy định khác:

1. Học bổng sẽ bị đình chỉ hoặc hủy bỏ nếu học viên nhận học bổng:
 - Không thể tiếp tục việc học tập do sức khỏe không đảm bảo;
 - Do giảng viên hướng dẫn nhận thấy việc học tập của học viên không còn thích hợp;
 - Học viên nhận học bổng vi phạm pháp luật;
 - Có gian lận trong hồ sơ xin xét tuyển;
 - Có hành vi xấu đối với ĐHQG-HCM và nhà tài trợ Toshiba.
 2. Sinh viên đã nhận học bổng khác trong năm học này thì không được phép nhận học bổng Toshiba.
 3. Sinh viên đã nộp đơn xin học bổng khác cùng lúc với học bổng Toshiba và được chọn trao cả hai học bổng thì sinh viên chỉ được phép chọn một trong hai học bổng. Nếu chọn nhận học bổng Toshiba thì phải từ chối học bổng khác.
 4. Trong vòng 6 tháng sau khi nhận học bổng Toshiba, nếu sinh viên nhận thêm nguồn học bổng nào khác thì sẽ không được nhận phần còn lại của học bổng Toshiba.
 5. Sinh viên được nhận học bổng Toshiba phải làm báo cáo giữa năm học về kết quả học tập và nghiên cứu của mình. Báo cáo này cần được sự góp ý và xác nhận về nội dung cũng như về cách trình bày bởi cán bộ hướng dẫn trực tiếp.
- V. Hồ sơ ứng viên cần nộp (02 bản tiếng Việt và 02 bản tiếng Anh hoặc tiếng Nhật):**
1. Bìa hồ sơ.
 2. Lý lịch khoa học có dán ảnh và đóng dấu giáp lai.
 3. Mục đích và kế hoạch học tập, chương trình nghiên cứu.
 4. Kết quả học tập nghiên cứu chương trình Sau đại học, hoặc kết quả học tập của chương trình đại học (trường hợp học viên đầu vào của chương trình Thạc sĩ).

5. Chứng chỉ ngoại ngữ.
6. Bằng khen, giấy khen về các thành tích trong học tập và NCKH (nếu có).
7. Thư giới thiệu và xác nhận của Giảng viên/Cán bộ hướng dẫn đồng ý hướng dẫn ứng viên về nội dung cũng như cách trình bày bài báo cáo giữa kỳ.
8. Thư giới thiệu của Ban Chủ nhiệm khoa.
9. Giấy tờ về tình trạng kinh tế của bản thân hoặc gia đình.
10. Các bài báo đăng trên tạp chí khoa học có uy tín trên thế giới và trong nước (nhất là đối với học viên chương trình Tiến sĩ).

ĐHQG-HCM đề nghị các đơn vị thông báo rộng rãi thông tin trên đến các đối tượng có quan tâm. Các đơn vị gửi công văn đề cử, danh sách (theo mẫu đính kèm) và hồ sơ của ứng viên đủ điều kiện đến Ban Quan hệ Đối ngoại ĐHQG-HCM trước ngày **09/8/2018**. Sau thời gian này ĐHQG-HCM sẽ không giải quyết những hồ sơ nộp trễ hạn. **ĐHQG-HCM không nhận hồ sơ trực tiếp từ ứng viên.**

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ cô Hồ Ngọc Bắc, chuyên viên Ban Quan hệ Đối ngoại theo số điện thoại 028.37242.160 (1451) hoặc qua địa chỉ email: hnbac@vnuhcm.edu.vn

Trân trọng./. 

Noi nhận:

- Như trên
- Ban SĐH, Ban KHCN (để phối hợp);
- Lưu: VT, Ban QHĐN.



ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC/VIỆN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH ỨNG VIÊN NHẬN HỌC BỔNG TOSHIBA NĂM 2018
(Đính kèm theo công văn số/...., ngày tháng năm 2018)

| TT | Họ | Tên | Khóa học | Điểm TB | Ngoại ngữ | Ngành | Công trình NCKH | GV/CBHD | Bằng khen /Giấy khen | ĐT | Email | Ghi chú |
|-------------------------------------|------------|-----|-----------|---------|--------------|-------|---|--|----------------------|-----|-------|--|
| BẬC ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Văn | A | 2014-2017 | 8.00 | TOEFL iBT 60 | CNSH | Bài báo quốc tế: 01 Bài báo trong nước: Công trình NCKH: 0 Sách XB: 01 | PGS. TS. Trần Văn C PGS. TS. Lê Văn D | | | | Đã nhận học bổng Toshiba 2017 |
| 2 | Đào Văn | B | 2015-2018 | 8.50 | IELTS 6.0 | CNTT | Bài báo quốc tế: Bài báo trong nước: Công trình NCKH: Sách XB: | GS. TS. Trần Văn E PGS. TS. Lê Văn F | | | | |
| 3 | ... | ... | ... | ... | ... | ... | ... | ... | ... | ... | ... | ... |
| BẬC ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Văn | A | 2014-2016 | 8.00 | TOEFL iBT 60 | CNSH | Bài báo quốc tế: 01 Bài báo trong nước: Công trình NCKH: Sách XB: | PGS. TS. Trần Văn C PGS. TS. Lê Văn D | | | | Đã nhận học bổng Toshiba 2016 |
| 2 | Đào Văn | B | 2016-2018 | 8.50 | IELTS 6.0 | CNTT | Bài báo quốc tế: Bài báo trong nước: Công trình NCKH: Sách XB: | GS. TS. Trần Văn E PGS. TS. Lê Văn F | | | | |
| 3 | ... | ... | ... | ... | ... | ... | ... | ... | ... | ... | ... | ... |

